TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHÚ TÂN
TỈNH CÀ MAU
Bản án số: 11/2022/DS-ST
Ngày: 15 - 02 - 2022
V/v Tranh chấp hụi.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ TÂN, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Phước.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Ngọc Sơn.

Ông Vũ Minh Hoàng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đoàn Thị Tú là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau.

Ngày 15 tháng 02 năm 2022 tại Tòa án nhân dân huyện Phú Tân xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 183/2021/TLST-DS ngày 14 tháng 5 năm 2021 về việc "Tranh chấp hụi" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 451/2021/QĐXXST-DS ngày 29 tháng 12 năm 2021, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Nguyễn Khắc K, sinh năm 1990 (có mặt).

Nơi cư trú: Ấp C, xã P, huyện P, tỉnh C.

Bị đơn: Bà Đinh Thị T (vắng mặt).

Ông Nguyễn Chí T (vắng mặt)

Cùng cư trú: Ấp L, xã P, huyện P, tỉnh C.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 12/5/2021 và trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn là ông Nguyễn Khắc K trình bày:

Ông có tham gia 01 chân hụi do vợ chồng ông Nguyễn Chí T và bà Đinh Thị T làm chủ trong dây hụi mệnh giá 1.000.000 đồng mở vào ngày 08/6/2020 thứ tự số 17 tên K trong giấy hụi. Ngày 08/3/2021, vợ chồng ông Nguyễn Chí T và bà Đinh Thị T tuyên bố đình hụi, ông đóng được 07 lần hụi chết với số tiền 7.000.000 đồng.

Số tiền này ông Nguyễn Chí T và bà Đinh Thị T chưa thanh toán cho ông. Vì vậy, ông yêu cầu ông Nguyễn Chí T và bà Đinh Thị T cùng liên đới trả số tiền nợ hụi là 7.000.000 đồng.

Bị đơn là ông Nguyễn Chí T và bà Đinh Thị T đã được triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng vẫn vắng mặt không có lý do, không cung cấp lời khai chứng cứ cho Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. *Về thủ tục tố tụng:*

Ông Nguyễn Khắc K kiện yêu cầu ông Nguyễn Chí T và bà Đinh Thị T trả tiền nợ hụi. Do đó, đây là tranh chấp dân sự về việc tranh chấp hụi nên theo quy định tại khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự nên thuộc thẩm quyền của Tòa án.

Ông Nguyễn Chí T và bà Đinh Thị T là bị đơn đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan. Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự để xét xử vắng mặt đối với ông Nguyễn Chí T và bà Đinh Thị T.

[2]. *Về nội dung:*

Tại phiên tòa, ông Nguyễn Khắc K cho rằng vào ngày 08/6/2020 ông có tham gia 01 chân trong dây hụi 1.000.000 đồng gồm 31 chân do vợ chồng ông Nguyễn Chí T và bà Đinh Thị T làm chủ thứ tự tham gia số 17 mang tên K. Ngày 08/3/2021, vợ chồng ông Nguyễn Chí T và bà Đinh Thị T tuyên bố đình hụi, ông đóng được 7 lần hụi chết (7 lần x 1.000.000 đồng) với tổng số tiền 7.000.000 đồng. Từ đó đến nay, vợ chồng ông Nguyễn Chí T và bà Đinh Thị T chưa thanh toán cho ông. Vì vậy, ông yêu cầu ông Nguyễn Chí T và bà Đinh Thị T cùng liên đới trả số tiền nợ hụi là 7.000.000 đồng. Quá trình tham gia hụi phía bị đơn có cung cấp giấy hụi khui ngày 08/6/2020 với nội dung là bà Đinh Thị T làm chủ hụi.

[3]. Quá trình giải quyết vụ án, bị đơn là ông Nguyễn Chí T và bà Đinh Thị T vắng mặt nhiều lần, không cung cấp lời khai chứng cứ cho Tòa án xem xét.

[4]. Như vậy, có đủ cơ sở xác định ông Nguyễn Khắc K có tham gia hụi do ông Nguyễn Chí T và bà Đinh Thị T làm chủ. Ông Nguyễn Chí T và bà Đinh Thị T đình hụi và còn nợ ông Nguyễn Khắc K số tiền như đã nêu trên. Do đó, có căn chứ chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Khắc K.

[5]. Về án phí: Do yêu cầu của ông Nguyễn Khắc K được chấp nhận nên ông Nguyễn Chí T và bà Đinh Thị T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch theo quy định tại khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu,

miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Ông Nguyễn Khắc K được nhận lại số tiền đã nộp tạm ứng án phí theo quy định chung.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; các điều 147, khoản 2 Điều 227 của Bộ Tuật tố tụng dân sự; Điều 471 của Bộ luật Dân sự; tại khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Khắc K.

Buộc ông Nguyễn Chí T và bà Đinh Thị T cùng liên đới trả cho ông Nguyễn Khắc K số tiền nợ hụi là 7.000.000 đồng (bảy triệu đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong, tất cả các khoản tiền hàng tháng bên thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch: Buộc ông Nguyễn Chí T và bà Đinh Thị T cùng liên đới chịu 350.000 đồng (ba trăm năm mươi nghìn đồng).

Ông Nguyễn Khắc K được nhận lại số tiền 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) tại Biên lai số 0012383 ngày 14/5/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các Điều 6, 7 và 9 của Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

Đương sự có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện Phú Tân;
- Phòng KTNV&THA;
- Chi cục THADS huyện Phú Tân;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thành Phước